

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HẦM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0400101965 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tp.Đà Nẵng cấp lần đầu
ngày 24 tháng 6 năm 2010, đăng kí thay đổi lần thứ 13, ngày 16/06/2015)*

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI

Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân

Địa chỉ : 27 - Bùi Chát – P Hòa Khánh Bắc - Quận Liên chiểu - TP Đà Nẵng
Điện thoại : ++84 0511 3.842.144 - 3730.574 - 733467
Fax : ++84 0511 3.842.713
Website : www.hamadeco.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Ông Nguyễn Tuấn Sinh
Chức vụ : Kế toán trưởng
Điện thoại : ++84 0511 3.730.451 Fax: ++84 0511 3.842.713

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2 Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	6
3. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các qui định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).....	16
4 Danh sách công ty mẹ, công ty con, những công ty mà Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.....	17
5 Hoạt động kinh doanh	18
6 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	20
7 Vị thế của Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	22
8 Chính sách đối với người lao động	23
9 Chính sách cổ tức	24
10 Tình hình hoạt động tài chính.....	24
11 Tài sản	28
12 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015	28
13 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	30
14 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	30
15 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu.....	30
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	31
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị	31
III. PHỤ LỤC	46

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

Tên công ty : CTCP QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HẦM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN

Tên tiếng Anh : HAI VAN TUNNEL MANAGEMENT AND OPERATION JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : HAMADECO

Logo :



Trụ sở chính : 27 Bùi Chát – P. Hòa Khánh Bắc - Quận Liên chiểu - TP Đà Nẵng

Điện thoại: ++84.05113.842.144 - 3730.574 - 733467

Fax: ++84. 05113.842.713

Website: www.hamadeco.com.vn

Vốn điều lệ đăng ký: 31.600.000.000 đồng (Ba mươi một tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn)

Vốn điều lệ thực góp: 31.600.000.000 đồng (Ba mươi một tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Bách – Tổng giám đốc công ty

Ngày trở thành công ty đại chúng : 02/04/2015

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101965 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tp.Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 24/06/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 13, ngày 16/06/2015.

Ngành nghề kinh doanh:

- ✚ Quản lý, khai thác, bảo trì hầm đường bộ Hải Vân; quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các tuyến quốc lộ được giao. Đảm bảo giao thông khi có thiên tai địch họa xảy ra trên địa bàn được giao. Dịch vụ thu phí cầu đường.
- ✚ Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân bằng phương tiện chuyên dùng.
- ✚ Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp
- ✚ Xây dựng công trình đường bộ, sửa chữa các công trình giao thông
- ✚ Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô

- ✦ Kinh doanh bất động sản. Cho thuê kho, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng.
- ✦ Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn;
- ✦ Sửa chữa máy móc, thiết bị; Sửa chữa thiết bị điện; Sửa chữa thiết bị khác
- ✦ Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Lắp đặt thiết bị điện; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- ✦ Xây dựng công trình công ích; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
- ✦ Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; Hoàn thiện công trình xây dựng;
- ✦ Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; Lắp trình máy vi tính; Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan tới máy vi tính
- ✦ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Bốc xếp hàng hóa
- ✦ Sản xuất cấu kiện bê tông, cốt thép cho xây dựng; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai, nước đá viên sạch
- ✦ Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch;
- ✦ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án
- ✦ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế, vật tư; Bán buôn hóa chất thông thường (trừ hóa chất độc hại Nhà nước cấm); Bán buôn vật liệu xây dựng;
- ✦ Tổ chức dịch vụ hướng dẫn tham quan hầm đường bộ Hải Vân.
- ✦ Sản xuất kinh doanh nhũ tương nhựa đường. Sản xuất các thiết bị phun nhựa, rải đá.
- ✦ Sản xuất, lắp đặt cọc tiêu, biển báo, công bê tông xi măng và tấm hộ lan mềm dùng cho giao thông đường bộ. Chế tạo, sửa chữa dầm cầu thép và sửa chữa thiết bị, phương tiện xe máy thi công và sản xuất cơ khí khác.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- ✦ Loại chứng khoán: cổ phiếu
- ✦ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- ✦ Mã chứng khoán : HHV
- ✦ Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 3.160.000 cổ phiếu
- ✦ Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân là: 449.100 cổ phiếu.

Lý do cụ thể là :

+ Căn cứ vào khoản 2a - Điều 48 - Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, người lao động có cam

kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp trong thời hạn ít nhất là 03 năm sẽ được mua thêm cổ phần ưu đãi. Thời hạn cam kết tối đa là làm việc trong 10 năm. Tổng số lượng : 392.300 cổ phiếu.

+ Căn cứ vào Điều 4 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân ngày 28/03/2015, số cổ phiếu quỹ thưởng cho cán bộ công nhân viên theo danh sách sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm. Tổng số lượng : 56.800 cổ phiếu.

✦ Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài :

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 15/10/2015, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân (HaiVan Tunnel Management And Operation Joint Stock Company) tiền thân là “Xưởng Thống Nhất” trực thuộc Ban Xây Dựng 67 theo Quyết định số 574/QĐ - TC ngày 10 tháng 5 năm 1974, đến năm 1975 đổi tên thành “Xí nghiệp Đại tu Ô tô Thống Nhất” được thành lập tại cầu Cúp tỉnh Quảng Bình, Xí nghiệp ra đời để đáp ứng yêu cầu xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và phục vụ đại tu, sửa chữa các ô tô bị hư hỏng xuống cấp trong thời kỳ chiến tranh.

Ngày 12 tháng 12 năm 1979, xí nghiệp chuyển từ Quảng Bình vào Hoà Khánh - Hoà Vang - Quảng Nam Đà Nẵng, hiện nay thuộc địa phận phường Hoà Khánh Bắc – quận Liên Chiểu – TP Đà Nẵng và đổi tên thành “Xí Nghiệp Cơ Điện Giao Thông 5” trực thuộc liên hiệp các xí nghiệp giao thông khu vực V theo Quyết định số 2098/TCCB ngày 21 tháng 12 năm 1982 của Bộ giao thông vận tải. Nhiệm vụ chính là gia công chế sửa các mặt hàng cơ khí, điện phục vụ cho ngành giao thông khu vực V (5 tỉnh Miền Trung Tây Nguyên). Đến năm 1992 đổi tên Xí nghiệp cơ khí giao thông 5 (được thành lập tại Quyết định số 2249/QĐ -TC ngày 10/11/1989 của BGTVT) thành “Xí nghiệp cơ khí và xây dựng giao thông 5 trực thuộc Khu quản lý đường bộ 5” tại Quyết định số 1036/QĐ/TCCB – LĐ ngày 13 tháng 06 năm 1992.

Quyết định số 896/QĐ/TCCB-LĐ ngày 13/06/1993 của Bộ GTVT về việc thành lập doanh nghiệp Nhà nước : “Xí nghiệp cơ khí giao thông 5”;

Quyết định số 3439/QĐ-TCCB-LĐ ngày 12 tháng 07 năm 1995 của Bộ Giao Thông Vận Tải, xí nghiệp đổi tên thành “Công ty Cơ khí - Xây dựng công trình 5”. Đến ngày 16

tháng 08 năm 1997 theo quyết định số 2014/QĐ-TCCP-LĐ của Bộ GTVT chuyển công ty sang doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích với tên là “Công ty Sửa chữa công trình và Cơ khí giao thông 5”.

Ngày 28 tháng 3 năm 2005 theo quyết định số 803/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT Công ty đổi tên thành “Công ty Quản Lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân” viết tắt là HAMADECO. Ngày 08 tháng 12 năm 2009 tại Quyết định số 3674/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ giao thông Vận tải, về việc chuyển Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân, công ty nhà nước thuộc Cục đường bộ Việt Nam thành Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân là một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Khu Quản lý đường bộ V – Cục Đường Bộ Việt Nam.

Quyết định số 1742/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc chuyển doanh nghiệp về làm đơn vị thành viên Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 5.

Quyết định số 1973/QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT về giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân thuộc Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 5.

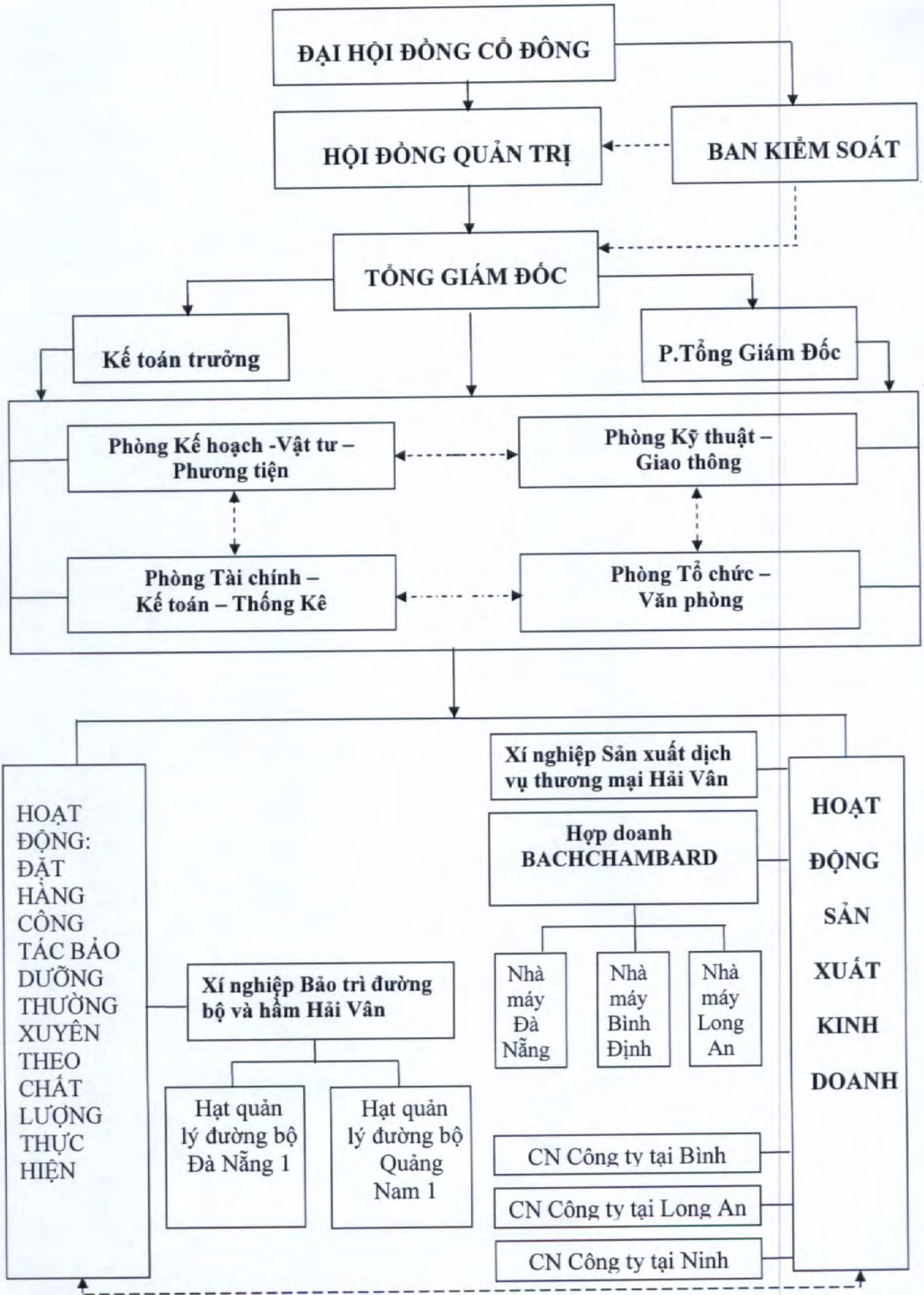
Theo Quyết định số 3079/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân thuộc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 thành công ty cổ phần.

Ngày 25/12/2013, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân và chính thức hoạt động sang mô hình công ty cổ phần từ ngày 02/01/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được Sở KHĐT thành phố Đà Nẵng cấp với vốn điều lệ ban đầu là 31.600.000.000 đồng. Hiện nay công ty đang thực hiện tăng vốn điều lệ lên 49,375 tỷ đồng theo kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm 2015.

Ngày 02/04/2015, Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước đưa vào danh sách Công ty đại chúng.

Các sự kiện khác : HAMADECO vinh dự được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tôn vinh 100 Doanh nghiệp, Doanh nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp cho sự phát triển kinh tế, an sinh xã hội của Thành phố Đà Nẵng năm 2014.

2 Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



Sơ đồ tổ chức bộ máy của Công ty Cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân

Ghi chú:

Quan hệ điều hành: —————>

Quan hệ phối hợp: <----->

Quan hệ giám sát: ----->

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; quyết định cơ cấu vốn; bổ sung sửa đổi điều lệ; bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh Công ty.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý và chỉ đạo thực hiện của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những vấn đề thuộc Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; Xác định các mục tiêu hoạt động, ra các nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty trên cơ sở các mục tiêu chiến lược, nghị quyết của Hội đồng cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị hiện tại của Hamadeco gồm 05 thành viên:

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| Ông Nguyễn Đình Bách | - Chủ tịch Hội đồng quản trị. |
| Bà Nguyễn Thị Khách Diệp | - Ủy viên Hội đồng quản trị |
| Ông Võ Thụy Linh | - Ủy viên Hội đồng quản trị |
| Bà Hoàng Thị Hải Oanh | - Ủy viên Hội đồng quản trị |
| Ông Trần Văn Thế | - Ủy viên Hội đồng quản trị |

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Ban kiểm soát hiện tại của Hamadeco gồm 03 thành viên:

- | | |
|----------------------|----------------------------|
| Ông Trịnh Tuấn Anh | - Trưởng ban kiểm soát |
| Bà Trần Thị Hồng Lam | - Thành viên ban kiểm soát |
| Ông Lê Thanh Thùy | - Thành viên ban kiểm soát |

Ban Giám đốc

Ban giám đốc điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Ban giám đốc hiện tại của Hamadeco gồm 04 người :

Ông Nguyễn Đình Bách - Tổng Giám đốc Công ty

Ông Cao Bá Giang - Phó tổng giám đốc

Ông Lê Văn Sáu - Phó tổng giám đốc

Bà Hoàng Thị Hải Oanh - Phó tổng giám đốc

Bà Nguyễn Thị Khánh Điệp - Phó tổng giám đốc

Chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban**Phòng kế hoạch – Vật tư – Phương tiện*****Chức năng và nhiệm vụ***

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động gồm:
 - + Hoạt động công ích: Quản lý khai thác bảo trì hầm Hải Vân, quản lý duy tu bảo dưỡng cầu đường.
 - + Hoạt động SXKD: Sản xuất – Thương mại – dịch vụ.
- Chủ trì tham mưu trình tự thủ tục đầu tư - xây dựng, đấu thầu - giao thầu. Xây dựng kế hoạch đầu tư sửa chữa và xây dựng mới cơ sở hạ tầng, mua - bán phương tiện thiết bị, vật tư đặc chủng phục vụ hoạt động công ích và SX-TM-DV.
- Tham mưu về hợp đồng kinh tế đối với công trình và nguồn vốn do Cục quản lý đường bộ III và HAMADECO làm chủ đầu tư và Hợp đồng xây dựng, mua sắm phương tiện, thiết bị, vật tư nhiên liệu, hợp đồng sửa chữa phương tiện thiết bị và những hợp đồng trên các lĩnh vực khác theo quy định hiện hành.
- Tham mưu công tác Quản lý các dự án đầu tư đang triển khai do công ty làm chủ đầu tư.
- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc về công tác quản lý thiết bị, xe máy và vật tư nguyên liệu.
- Hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch năm của mỗi đơn vị. Tổng hợp các số liệu và lấy ý kiến của các phòng nghiệp vụ, các đơn vị để tham mưu cho Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch hoạt động công ích và SX-TM-DV cho kế hoạch năm.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý về công tác hợp đồng kinh tế và các dự án đầu tư. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện hợp đồng đã ký kết, phát hiện kịp thời những vấn đề phát sinh, những bất hợp lý để tham mưu cho TGD xử lý. Khi hợp đồng thực hiện xong

- phải nghiệm thu đưa vào sử dụng đồng thời tiến hành thủ tục thanh lý hợp đồng để làm cơ sở thanh toán giữa các bên, thanh toán công nợ.
- Cùng các phòng nghiệp vụ tham mưu cho TGD về công tác giao khoán các hạng mục công việc và tham gia nghiệm thu khối lượng thực hiện hàng tháng, hoàn thành hồ sơ để làm cơ sở cho thanh quyết toán.
 - Đơn đốc kiểm tra giám sát trong suốt quá trình triển khai kế hoạch; phát hiện kịp thời các khó khăn, vướng mắc tham mưu cho TGD khắc phục điều hòa kịp thời phù hợp với tình hình thực tế. Tổng hợp kết quả sản xuất theo từng hạng mục công việc và từng kỳ.
 - Chủ trì, phối hợp với các Phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc xác định hạng mục công việc, đơn giá, lập dự toán để phục vụ việc lập kế hoạch cho năm kế hoạch gồm 2 mảng hoạt động chính là SX –TM-DV và hoạt động Công ích trình TGD phê duyệt để báo cáo hội nghị người lao động và các cấp có thẩm quyền.
 - Trên cơ sở kế hoạch năm đã được Hội nghị người lao động thông qua xây dựng kế hoạch và tiến độ thực hiện, cân đối phân bổ kế hoạch theo từng quý, tháng để giao các đơn vị trực thuộc cũng như hợp đồng thuê ngoài trình TGD phê duyệt. Trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh toàn công ty theo chỉ đạo của TGD
 - Chủ trì các cuộc họp giao ban sản xuất, tham mưu cho TGD ký duyệt để triển khai thực hiện.
 - Soát xét hồ sơ Tham mưu cho TGD thẩm duyệt về dự toán, thanh quyết toán khối lượng thực hiện hoạt động công ích, SX-TM-DV, các dự án đầu tư xây dựng công trình, mua sắm thiết bị, khắc phục bão lụt để trình cấp có thẩm quyền duyệt.
 - Tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư và thực hiện lập các dự án đầu tư. Lập và soát xét hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phân chỉ dẫn đối với nhà thầu; chủ trì tổ chức đấu thầu theo quy định. Tham gia vào tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu; tham mưu cho TGD giải quyết mọi thủ tục có liên quan từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc đấu thầu.
 - Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ báo cáo thống kê về kinh tế kế hoạch theo quy định của công ty, của ngành và của Nhà nước.
 - Phân tích đánh giá kết quả việc thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm Trên cơ sở đó dự thảo báo cáo tổng kết kế hoạch quý, năm, rút ra những mặt mạnh, yếu, tìm nguyên nhân để phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
 - Trực tiếp lưu trữ, bảo quản lâu dài các loại hồ sơ có tên sau:
 - Dự án đầu tư, dự toán công trình đã thi công xong.
 - Hợp đồng kinh tế và thanh lý hợp.
 - Kế hoạch Tổng Cục Đường Bộ Việt Nam, Cục Quản lý đường bộ III giao.
 - Kế hoạch Công ty giao cho các đơn vị trực thuộc.
 - Hồ sơ đấu thầu.
 - Báo cáo tổng kết công tác hàng năm.

Phòng Kỹ thuật - Giao thông**Chức năng và nhiệm vụ**

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc về công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng trong việc thiết kế và thi công các công trình, công tác Khoa học Công nghệ, tiến bộ kỹ thuật vào việc quản lý, thẩm định các dự án đầu tư;
- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Hàm đường bộ Hải vân; Quản lý công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ, đột xuất; Công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo giao thông thông suốt và an toàn;
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc hồ sơ thiết kế thi công các công trình phù hợp với năng lực của công ty;
- Thiết kế hồ sơ kỹ thuật, tổ chức thi công các công trình do công ty làm chủ đầu tư;
- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc để làm tham mưu cho Tổng Giám đốc lập danh sách các hạng mục cần sửa chữa, bảo dưỡng duy tu hàng năm, làm cơ sở lập kinh phí cho năm kế hoạch;
- Hàng quý, cùng các phòng, đơn vị trực thuộc kiểm tra xác định khối lượng cho từng công việc để chỉnh sửa kế hoạch quý sau;
- Chỉ đạo và giám sát công tác sửa chữa, duy tu bảo dưỡng thường xuyên, khắc phục bão lũ. Trực tiếp điều hành công tác kỹ thuật chất lượng tại dự án do công ty làm chủ đầu tư;
- Kiểm tra, tổ chức nghiệm thu và chịu trách nhiệm về các tài liệu, hồ sơ hoàn công các công trình khi nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng và lưu trữ hồ sơ hoàn công;
- Giám sát, theo dõi kiểm tra phát hiện kịp thời những sự cố kỹ thuật trong quá trình thi công và đề xuất các phương án xử lý trình Tổng Giám đốc phê duyệt cho các đơn vị thực hiện;
- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng, tiến độ của các dự án được giao, chủ trì nghiệm thu khối lượng tạm ứng, khối lượng hoàn thành, cùng với các phòng liên quan để thanh toán, quyết toán theo Hợp đồng đã ký kết của chủ đầu tư;
- Chủ động quan hệ với các đơn vị tư vấn, các cơ quan khoa học kỹ thuật của ngành của địa phương để nắm bắt những thông tin về khoa học và kỹ thuật mới áp dụng vào tình hình thực tế tại Công ty;
- Phối hợp các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc bổ sung, sửa đổi định mức nội bộ, định mức hàm đường bộ Hải vân trình TGD phê duyệt và thực hiện;
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc về việc tổ chức quản lý, chỉ đạo công tác khoa học công nghệ và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và đầu tư phương tiện, thiết bị;
- Thường trực Hội đồng Khoa học kỹ thuật và sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Là thành viên một số Hội đồng, Ban Chỉ đạo theo yêu cầu;

- Tham gia Hội đồng tổ chức đấu thầu, lập hồ sơ yêu cầu cùng với tổ chuyên gia phân tích hồ sơ đề xuất, hồ sơ dự thầu do Công ty làm chủ đầu tư;
- Lập và soát xét hồ sơ mời thầu phân yêu cầu kỹ thuật và tham gia tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu; lập hồ sơ dự thầu và tham gia đấu thầu xây lắp các công trình;
- Phối hợp TCVP tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác thi nâng bậc công nhân hàng năm;
- Phối hợp với các phòng tham gia nghiệm thu: công tác sửa chữa thường xuyên hàng tháng, quý, năm, các công trình đã hoàn thành thuộc các dự án do công ty làm chủ đầu tư;
- Tổng hợp báo cáo kịp thời về công tác chuyên môn theo quy định;
- Thường trực Ban phòng chống bão lụt và thành viên một số Hội đồng, Ban Chi đạo theo yêu cầu;
- Được quan hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để giải quyết những công việc về ATGT đường bộ và bảo vệ các công trình giao thông trong khu vực;
- Quản lý hồ sơ, tài liệu về đường bộ;
- Lưu giữ và bổ sung những thay đổi của công trình giao thông đường bộ vào hồ sơ;
- Quản lý hồ sơ hoàn công các công trình, các lần sửa chữa định kỳ, tài liệu kiểm định cầu; hồ sơ lý lịch cầu, hồ sơ đăng ký đường;
- Quản lý cơ sở dữ liệu hạ tầng đường bộ bằng các phần mềm tin học được Tổng Cục Đường Bộ Việt Nam thống nhất;
- Tổ chức, đôn đốc và kiểm tra Hạt quản lý đường bộ bảo dưỡng thường xuyên cầu đường và thực hiện nhiệm vụ quản lý, xử lý các vi phạm hành lang an toàn đường bộ phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng và an toàn giao thông, chống lấn chiếm hành lang đường bộ. Tổng hợp, báo cáo theo quy định;
- Tổ chức hướng dẫn Xí nghiệp bảo trì đường bộ và hầm Hải Vân công tác bảo dưỡng thường xuyên, kiểm tra theo dõi tình trạng kỹ thuật của công trình giao thông đường bộ và tổng hợp báo cáo theo quy định;
- Hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị;
- Kiểm tra định kỳ hàng tháng, quý, năm;
- Kiểm tra đột xuất khi có bão lũ hoặc hư hỏng đột xuất xảy ra.
- Căn cứ vào kết quả kiểm tra phân loại đánh giá tình trạng kỹ thuật của công trình giao thông để làm căn cứ lập kế hoạch bảo dưỡng thường xuyên hoặc kiến nghị sửa chữa định kỳ hay xây dựng mới;
- Đôn đốc các đơn vị trực thuộc thống kê các vụ tai nạn giao thông, báo cáo nhanh và định kỳ hàng tháng theo quy định. Thống kê, báo cáo những đoạn đường hay xảy ra tai nạn (gọi tắt là điểm đen) để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời nhằm đảm bảo ATGT;

- Chủ trì lập kế hoạch phòng chống bão lũ hàng năm và chỉ đạo các đơn vị trực đảm bảo giao thông theo Pháp lệnh PCBL của Chính phủ và Quy chế phòng chống, khắc phục hậu quả bão lũ trong ngành giao thông đường bộ của Bộ Giao thông Vận tải. Tổng hợp báo cáo theo quy định. Lập hồ sơ khắc phục hậu quả bão lũ, ĐBGT bước 1, xác nhận khối lượng thiệt hại do bão lũ gây ra cho các công trình Công ty đang quản lý, xây dựng, sửa chữa với chủ đầu tư, chính quyền địa phương; nghiệm thu khối lượng khắc phục bão lũ;
- Lập bình đồ duỗi thẳng công tác quản lý sửa chữa thường xuyên hàng quý, năm;
- Phối hợp với các đơn vị thực hiện việc kiểm tra, khảo sát, đánh giá tình trạng kỹ thuật và phân loại chất lượng công trình giao thông. Phối hợp cùng với các phòng, đơn vị trực thuộc để lập kế hoạch SCDB hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Chủ trì và phối hợp với các phòng nghiệp vụ khác có liên quan tham mưu cho Tổng Giám Đốc trong công tác nghiệm thu bàn giao các công trình đưa vào sử dụng theo quy định, nghiệm thu xác nhận hết thời gian bảo hành công trình;
- Chỉ đạo công tác đảm bảo giao thông khi có sự cố, kiểm tra, đề xuất phương án khắc phục hậu quả, đôn đốc việc khôi phục tình trạng ban đầu của công trình giao thông một cách nhanh nhất, nghiệm thu khối lượng đã hoàn thành, quản lý theo dõi vật tư, thiết bị, phương tiện dự phòng đảm bảo giao thông;
- Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở công tác PCCC của hầm Hải Vân, Trạm dịch vụ vận chuyên và các phương tiện vận chuyên xe máy, hành khách qua hầm Hải Vân trong phạm vi công việc được giao;
- Kiểm tra, bổ sung, sửa đổi phương án diễn tập PCCC định kỳ hàng năm của Xí nghiệp Quản lý, khai thác hầm Hải Vân xây dựng trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Lập phương án đánh giá tác động môi trường hàng năm của hầm Hải Vân, báo cáo định kỳ;
- Lập phương án thu gom rác thải, chất thải độc hại của hầm Hải Vân;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi lãnh đạo yêu cầu.

Phòng Tài chính - Kế toán - Thống kê

Chức năng và nhiệm vụ

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại công ty. Thực hiện chức năng kiểm soát viên nhà nước tại công ty. Quản lý và sử dụng vốn ngân sách và các nguồn vốn do công ty huy long
- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ, chính sách tài chính, kế toán, thống kê, báo cáo tài chính kế toán tại các đơn vị trực thuộc.
- Hướng dẫn các đơn vị tự kiểm tra việc chấp hành các chế độ chính sách và kỷ luật thu chi tài chính để hạn chế và tránh những sai sót trong việc sử dụng vốn và quản lý tài sản.

- Giám sát kiểm tra lĩnh vực tài chính, kế toán của các đơn vị sự nghiệp kinh tế, các đơn vị hoạt động công ích. Giám sát kiểm tra về vé hành khách và xe máy tại HASECO.
- Tham gia kiểm tra quyết toán năm của các đơn vị.
- Kiểm tra định kỳ về công tác kế toán, thực hiện chế độ chính sách, kỷ luật thu chi tài chính, kế toán vốn và các loại tài sản khác trong toàn công ty nhằm thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước đã quy định.
- Tổng hợp báo cáo quyết toán tài chính và các báo cáo tài chính khác của công ty theo quy định trình TGD duyệt. Xây dựng dự toán và lập báo cáo quyết toán tài chính. Tổ chức hạch toán theo chế độ kế toán hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.
- Lập hồ sơ vay vốn trung hạn, ngắn hạn Ngân hàng, lập kế hoạch và quy định huy động vốn từ các nguồn khác phục vụ cho hoạt động công ích và SX-TM-DV.
- Tham gia xét duyệt thanh lý tài sản cố định hàng năm, xác định vốn được giảm, vốn còn lại phải nộp ngân sách, trả nợ vốn vay trung dài hạn, xác định số vốn được chuyển sang quỹ phát triển sản xuất.
- Cùng các phòng nghiệp vụ các đơn vị trực thuộc của tham gia nghiệm thu hàng tháng, quý tất cả các hoạt động của công ty và nghiệm thu khối lượng khắc phục thiệt hại bão lụt nếu có.
- Tham gia tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu.
- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho hệ kế toán và hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của cấp trên về công tác tài chính kế toán.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

Phòng Tổ chức - Văn phòng

Chức năng và nhiệm vụ

- Tham mưu cho Thủ trưởng Cơ quan và TGD về công tác tổ chức và quản lý cán bộ, đào tạo, lao động, tiền lương, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, tham mưu về công tác thanh tra, bảo vệ chính trị nội bộ.
- Tham mưu giúp TGD tổng hợp thông tin kinh tế, thông tin liên lạc. Điều phối hoạt động chính quyền và các tổ chức đoàn phục vụ cho việc điều hành sản xuất và quản lý của Tổng Giám đốc, , giúp việc trong việc đối nội đối ngoại và các công việc hành chính quản trị, nội vụ của công ty, giúp chương trình làm việc, công tác thanh tra thủ trưởng, thi đua khen thưởng.
- Nghiên cứu tham mưu cho TGD về cơ cấu mô hình sản xuất, Chủ trì xây dựng phương án tổ chức quản lý, tham mưu về việc thành lập, sáp nhập, giải thể các tổ chức quản lý tại các phòng nghiệp vụ các đơn vị trực thuộc.

- Tham mưu cho TGD trong công tác quản lý, sắp xếp bố trí cán bộ theo phân cấp. Đồng thời lập quy hoạch đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ, công nhân để đáp ứng yêu cầu sản xuất và quản lý.
- Tổng hợp các báo cáo thống kê về nhân sự và lao động tiền lương theo đúng quy định của ngành và của TGD để phục vụ cho công tác chỉ đạo sản xuất và quản lý kịp thời.
- Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, công nhân viên theo phân cấp. Tham mưu TGD hoặc trình cấp trên quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo phân cấp. Quản lý hồ sơ cán bộ, nhân viên và cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý.
- Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định. công tác dân quân tự vệ Quân sự.
- Lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ tay nghề cho công nhân. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ các đơn vị tổ chức thi kiểm tra nâng bậc và giữ bậc cho công nhân hàng năm, lập danh sách trình xét duyệt nâng lương và chuyển ngạch lương cho cán bộ nhân viên theo phân cấp và báo cáo diện nâng lương do cấp trên quản lý.
- Tham mưu cho TGD xây dựng và thực hiện các định mức lao động, chi phí tiền lương, kế hoạch bảo hộ lao động, thường xuyên đôn đốc kiểm tra việc thực hiện để đảm bảo an toàn lao động; thực hiện đúng các chính sách về tiền lương, tiền thưởng.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi tiêu định mức lao động, đơn giá tiền lương ở các đơn vị trực thuộc. Soát xét hồ sơ về các chi tiêu định mức lao động, đơn giá tiền lương nội bộ các sản phẩm trình cấp có thẩm quyền duyệt và công bố theo quy định. Xây dựng và trình duyệt biên chế, quỹ lương toàn công ty.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện về công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Kiểm tra, giám sát các chế độ, chính sách về chăm sóc và khám sức khoẻ hàng năm, đề xuất cải thiện điều kiện làm việc của cán bộ công nhân viên.
- Tham mưu cho TGD trong công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất và định kỳ về các mặt nghiệp vụ; kiểm tra và thanh tra các đơn thư khiếu nại, tố cáo của CBCNV trong việc thực hiện các chế độ chính sách, quản lý tài chính kinh tế, quản lý sử dụng lao động, vật tư phương tiện, các hiện tượng tiêu cực khác để đề tổng hợp đánh giá, tham mưu cho TGD kết luận và xử lý.
- Thường trực Hội đồng kỷ luật, Hội đồng thi nâng bậc lương, Hội đồng lương, Hội đồng Bảo hộ lao động, Ban Chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban cải cách hành chính, Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp, Hội nghị người lao động và thành viên một số Hội đồng, Ban chỉ đạo theo yêu cầu. Tham mưu về công tác thanh tra.
- Chủ trì thực hiện kiểm tra công tác tổ chức, cán bộ, lao động tiền lương, chế độ chính sách đối với lao động. Chế độ ký kết thỏa ước lao động, xây dựng nội quy, quy chế và các chế độ về trả lương, hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội.
- Tiếp nhận tổng hợp nội dung các thông tin liên quan đến công tác chỉ đạo, điều hành của TGD đối với phòng nghiệp vụ các đơn vị. Chuẩn bị chương trình và số liệu cần thiết cho

các hội nghị giao ban, hội nghị lãnh đạo, theo dõi ghi chép ý kiến và những kết luận của TGD trong các cuộc hội nghị để truyền đạt hoặc thông báo cho các đơn vị, các phòng ban theo dõi và đôn đốc thực hiện các kết luận đó. Thông báo cho các phòng nghiệp vụ và các đơn vị thực hiện những mệnh lệnh của TGD trong các trường hợp đột xuất cần phải giải quyết kịp thời. Tham mưu công tác đối ngoại với các cơ quan hữu quan. Lập kế hoạch và bố trí thời gian để TGD tiếp và làm việc với CBCNV công ty và các đơn vị bên ngoài đến liên hệ công tác.

- Cập nhật chương trình, kế hoạch công tác của Lãnh đạo Công ty. Chủ trì tổng hợp, lập các báo cáo sơ kết, tổng kết về tình hình thực hiện nhiệm vụ của công ty.
- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, hướng dẫn quy trình soạn thảo, ban hành văn bản. Chủ trì soạn thảo các văn bản liên quan đến nhiều lĩnh vực, các văn bản pháp quy, những văn bản theo yêu cầu của Lãnh đạo Khu. Cùng với các Phòng các đơn vị lập kế hoạch in ấn tài liệu, hồ sơ biểu mẫu, và dự trù mua sắm văn phòng phẩm.
- Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ bao gồm: Quản lý và sử dụng con dấu của công ty, các đơn vị trừ chi nhánh Bình định và các tổ chức đoàn thể đúng quy định. Tiếp nhận, phân loại công văn đến, trình Lãnh đạo giải quyết, phát hành công văn đi, chuyển giao văn bản (hoặc sao lục nội dung văn bản, công báo) cho các phòng tham mưu, đơn vị để thực hiện. Quản lý, bảo trì các phương tiện thông tin, liên lạc, điện thoại, fax. Sao, in ấn tài liệu văn bản. Thực hiện công tác bảo mật, lưu trữ hồ sơ tài liệu theo quy định. Tổng hợp thông tin liên quan đến các lĩnh vực hoạt động.
- Thực hiện công tác quản trị: Quản lý, đề xuất việc bảo trì tài sản của Cơ quan, bố trí xe ô tô công vụ, thường trực bảo vệ, đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong phạm vi Cơ quan. Thực hiện công tác tiếp khách, Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thực hiện hiếu, hỷ theo quy định.
- Phối hợp với các Phòng có liên quan, tổ chức kiểm kê tài sản theo định kỳ hàng năm, đánh giá tỷ lệ còn lại và đề xuất thanh lý những tài sản đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.
- Thực hiện công tác chuẩn bị và phục vụ các cuộc họp, hội nghị của Khu, gồm: mời họp, nội dung chương trình, khánh tiết, bố trí phòng họp, in ấn tài liệu, dự trù kinh phí, đón khách;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Lãnh đạo yêu cầu

3. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các qui định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt trên sổ cổ đông:

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông (người)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
-----	-----------	----------------------------	------------------	--------------------------

				thực góp
I	Cổ đông trong nước	366	3.160.000	100%
	Tổ chức	03	2.256.700	71,42%
	Cá nhân	363	903.300	9.033.000
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	366	3.160.000	100%

(Nguồn: Danh sách người sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân chốt tại ngày 15/10/2015)

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm chốt trên sổ cổ đông:

S T T	Họ và tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5	0400101919	Số 77 Nguyễn Du – Đà Nẵng	1.422.000	45%
2	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cầu đường Sài Gòn	0313365915	32 Thạch Thị Thanh – P. Tân Định – Quận 1 – Tp Hồ Chí Minh	749.900	23,73%
3	Lưu Xuân Thủy	024928994	37/5 Bùi Dương Lịch – Khu phố 1 – Q.Tân Bình – Hồ Chí Minh	190.300	6,02%

(Nguồn: Danh sách người sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân chốt tại ngày 15/10/2015)

Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ : Do công ty là công ty cổ phần được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước nên không có cổ đông sáng lập.

4 Danh sách công ty mẹ, công ty con, những công ty mà Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân

Không có

5 Hoạt động kinh doanh

Năm 2014 – năm hoạt động đầu tiên kể từ khi công ty chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân tập trung vào mảng sản xuất nhũ tương nhựa đường, chiếm tỷ trọng 51,04% trong tổng doanh thu; doanh thu hoạt động xây lắp, bảo dưỡng, vận hành hầm đường bộ Hải Vân và các tuyến quốc lộ được giao chiếm tỷ trọng 38,36%, còn lại mảng kinh doanh khác như dịch vụ trung chuyển phương tiện, hàng hóa và người điều khiển phương tiện qua hầm đường bộ Hải Vân, cho thuê nhà xưởng, kho bãi, sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai,... chiếm tỷ trọng 10,6% trong tổng doanh thu.



Một số hình ảnh về hoạt động xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa hầm đường bộ Hải Vân của Hamadeco



Hình ảnh về hoạt động khai thác kinh doanh tại hầm đường bộ Hải Vân của Hamadeco

Các sản phẩm và dịch vụ đặc thù của Công ty đã tạo ra cơ cấu doanh thu, lợi nhuận và chi phí như sau :

CƠ CẤU DOANH THU THUẦN

Đơn vị tính : 1.000 Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		06 tháng đầu năm 2015	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1	Doanh thu hoạt động sản xuất	130.654.129	51,04%	115.185.987	75,30%
2	Doanh thu hoạt động xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa	98.219.761	38,37%	23.099.410	15,10%
3	Doanh thu hoạt động khác	27.112.082	10,59%	14.686.271	9,60%
Tổng cộng		255.985.972	100%	152.971.669	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho năm tài chính đầu tiên từ ngày 02/01/2014 đến ngày 31/12/2014 và BCTC 06 tháng đầu năm 2015 do công ty tự lập)

CƠ CẤU LỢI NHUẬN GỘP

Đơn vị tính : 1.000 Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014		06 tháng đầu năm 2015	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
1	LN gộp từ hoạt động sản xuất	14.587.422	5,70%	13.255.839	8,67%
2	LN gộp từ hoạt động xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa	7.483.061	2,92%	1.082.493	0,71%
3	LN gộp từ các hoạt động khác	5.131.947	2%	4.961.402	3,24%
Tổng cộng		27.202.430	10,62%	19.299.734	12,62%

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho năm tài chính đầu tiên từ ngày 02/01/2014 đến ngày 31/12/2014 và BCTC 06 tháng đầu năm 2015 do công ty tự lập)

CƠ CẤU CHI PHÍ

Đơn vị tính : Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		06 tháng đầu năm 2015	
	Số tiền	% so với TDT	Số tiền	% so với TDT
Tổng doanh thu	255.985.972.431	100%	152.971.668.755	100%
Giá vốn hàng bán	228.783.542.463	89,37%	133.671.933.907	87,38%
Chi phí bán hàng	10.559.974.427	4,13%	9.358.900.942	6,12%
Chi phí QLDN	8.052.967.979	3,15%	4.981.578.569	3,26%
Chi phí tài chính	3.176.161.624	1,24%	1.589.747.627	1,04%
Tổng chi phí	250.572.646.493	97,89%	149.602.161.045	97,80%

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho năm tài chính đầu tiên từ ngày 02/01/2014 đến ngày 31/12/2014 và BCTC 06 tháng đầu năm 2015 do công ty tự lập)

6 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng, giảm so với 2013	06 tháng đầu năm 2015
Tổng giá trị tài sản	116.221.437.932	123.820.088.761	6,54%	140.925.527.370
Vốn chủ sở hữu	34.083.850.321	33.087.901.678	-2,92%	35.519.147.195
Doanh thu thuần	225.366.789.161	255.985.972.431	13,59%	152.971.668.755
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3.425.617.936	5.481.233.234	60,01%	3.658.492.165
Lợi nhuận khác	-70.974.262	-286.534.116	-	14.033.352
Lợi nhuận trước thuế	3.354.643.674	5.194.699.118	54,85%	3.672.525.517
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	2.497.045.467	3.814.203.242	52,75%	3.672.525.517
Giá trị sổ sách của cổ phiếu	Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu (100% vốn nhà nước)	10.663		11.240
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	33,14%		-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

6.2 Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2014

Thuận lợi :

- ✚ Sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động, công ty vẫn có việc làm liên tục.
- ✚ Đội ngũ nguồn nhân lực được đào tạo kỹ càng, diễn tập thường xuyên trước các sự cố nên việc vận hành hàm tuyệt đối an toàn, hiệu quả.
- ✚ Hoạt động dịch vụ vận chuyển xe máy và người đi bộ qua hầm Hải Vân đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân.

Về mặt tài chính : Trong năm 2014 không phát sinh nợ xấu. Tài chính đảm bảo dòng tiền thanh toán các khoản nợ phải trả trong nợ có nợ vay và thuê mua tài chính. Nợ dài hạn và nợ ngắn hạn đều giảm. **Bên cạnh những thuận lợi, công ty cũng gặp một số khó khăn nan giải như :**

- ✚ Hoạt động đầu tư dài hạn cho sản xuất nhũ tương nhựa đường và trạm vận chuyển bằng vốn vay ngân hàng, trong quá trình đầu tư và thời gian đầu hoạt động chưa có lợi nhuận nhưng vẫn chịu chi phí lãi vay.
- ✚ Nguồn vốn bố trí cho công tác quản lý, vận hành bảo dưỡng hầm Hải Vân, duy tu sửa chữa thường xuyên năm còn thiếu và giải ngân thanh toán chậm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty.
- ✚ Một số ít cán bộ công nhân viên chưa yên tâm tin tưởng khi công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần nên đã xin nghỉ hặc chuyển đến đơn vị khác sau khi đã được công ty hỗ trợ về thời gian, kinh phí học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, có đủ bằng cấp;
- ✚ Còn một số cá nhân ở lại do chưa có điều kiện chuyển, làm việc với tính chất đối phó, cầm chừng, một số ít có thái độ cũng như cách hành xử chưa đúng, cố tình tìm cách làm giảm uy tín của công ty. Kể cả bằng thủ đoạn viết thư nặc danh gửi đi khắp nơi, nói những điều không đúng sự thật;
- ✚ Điều hành chỉ đạo hoạt động của lãnh đạo công ty còn có một số hạn chế;
- ✚ Mọi liên kết hợp tác trong công việc giữa phòng nghiệp vụ và một số cá nhân trong bộ phận gián tiếp đã có chuyển biến tích cực nhưng chưa gắn kết để hoàn thành công việc chung;
- ✚ Việc kiểm tra, giám sát, quản lý công việc tại các đơn vị chưa thường xuyên.
- ✚ Các thủ tục phục vụ cho công tác mua sắm vật tư thiết bị vận dụng thực tế tại đơn vị còn nhiều vướng mắc;
- ✚ Một số thiết bị, phương tiện chuyên dùng còn yếu, thiếu.

7 Vị thế của Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành**7.1 Vị thế Công ty so với các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân (Hamadeco) là công ty duy nhất được Bộ Giao thông vận tải giao nhiệm vụ quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Hamadeco đã thành lập Xí nghiệp Bảo trì đường bộ và Hầm Hải Vân (HAPACO) trực tiếp quản lý, vận hành và bảo trì thường xuyên công trình hầm đường bộ Hải Vân, đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông qua hầm.

Song song với việc quản lý hầm, Hamadeco đã nỗ lực khai thác việc vận chuyển xe máy và hành khách qua Hầm Hải Vân; sửa chữa các công trình giao thông, dân dụng; kết hợp sản xuất và kinh doanh nhũ tương nhựa đường, góp phần tăng thêm doanh thu cho Công ty.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Hầm đường bộ Hải Vân là một minh chứng sinh động cho công cuộc công nghiệp hóa – hiện đại hóa của ngành Giao thông vận tải. Được khởi công xây dựng tháng 8/2000 và chính thức đưa vào khai thác sử dụng từ ngày 5/6/2005 đã góp phần đưa miền Trung và Tây Nguyên xích lại gần hơn với các nước trong khu vực Đông Nam Á qua hành lang kinh tế Đông Tây, mà cửa ngõ là Thành phố Đà Nẵng và Tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là công trình giao thông đường bộ tổng hợp gồm: hầm, cầu, đường và các hệ thống thiết bị hiện đại khác, khi đưa vào khai thác đã giải quyết một cách hiệu quả bài toán giao thông trên tuyến huyết mạch Quốc lộ 1 khu vực miền Trung và cả nước. Những người lái xe trên lộ trình Bắc-Nam nay chỉ còn mất 10-15 phút để “vượt đèo Hải Vân” trên đoạn đường hầm dài hơn 12 km thay vì mất gần 1 giờ đồng hồ “leo lên rồi tuột dốc” con đường đèo 21 km nếu không gặp bất kỳ sự cố nào. Đoạn đường bộ qua đèo Hải Vân dài gần 21km, trải qua dấu vết của thời gian và lịch sử cộng thêm địa hình phức tạp nên dù được nâng cấp, sửa chữa, mở rộng thì đây cũng là cung đường nguy hiểm đối với các lái xe. Những cung đường vòng vo, uốn lượn bám theo sườn núi, những khúc cua gấp cứ liên tục nối đuôi nhau có thể quật ngã bất kỳ chiếc xe nào “lơ đễnh”. Đặc biệt là vào mùa mưa bão thường xảy ra các vụ lở đá gây ra nhiều vụ tai nạn giao thông làm thiệt hại nghiêm trọng về người và của. Để góp phần giải quyết vấn đề an toàn giao thông cũng như bắt kịp yêu cầu hội nhập, phát triển kinh tế, Đảng và Nhà nước đã quyết tâm thực hiện đường hầm xuyên núi.

Các nghiên cứu khả thi dự án xây dựng đường hầm đã được thực hiện từ năm 1996, và đến đầu năm 1998 Thủ tướng Chính phủ đã chính thức phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng với tổng vốn đầu tư hơn 250 triệu USD từ nguồn vốn vay của Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JBIC) và một phần đối ứng của Nhà nước.

7.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới

Việc quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân là một nhiệm vụ trọng tâm gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hamadeco đã và đang xây dựng công ty phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Với lưu lượng xe máy và hành khách có nhu cầu qua hầm năm sau cao hơn năm trước, sẽ là cơ hội cho Hamadeco phát triển thêm các dịch vụ vận chuyển, dịch vụ ăn uống... Bên cạnh đó, Hamadeco có các công trình thi công thường xuyên như duy tu các tuyến quốc lộ 14G, quảng trường Bắc, Nam và hầm Hải Vân, đường, ta luy dương, cống rãnh khu vực lân cận..

Do đó, định hướng phát triển của Công ty là phù hợp với xu thế chung của Ngành, chính sách của Nhà nước.

8 Chính sách đối với người lao động

8.1 Số lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CBCNV :

Số lượng lao động tại Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân tại thời điểm 30/06/2015 là: 350 người, cụ thể như sau :

Phân loại lao động	Tại ngày 30/06/2015	
	Số lượng	Tỷ lệ %
I. Theo trình Độ Lao động	350	100
1. Trình độ trên Đại Học	11	3
2. Trình độ Đại Học	116	33
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	56	16
4. Lao động khác	167	48
II. Theo tính chất của hợp đồng lao động	350	100
1. Hợp đồng có thời hạn dưới 1 năm	3	1
2. Hợp đồng có thời hạn từ 1-3 năm	66	19
3. Hợp đồng không xác định thời hạn	281	80

(Nguồn : Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân)

Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của cán bộ Công nhân viên trong năm 2014 (tiền lương và tiền thưởng): 10.500.000 đồng/người/tháng, vượt so với kế hoạch đề ra đầu năm 2014 (9.000.000 đồng/người/tháng). Đây là mức thu nhập chung ổn định so với một số doanh nghiệp cùng ngành trong cùng địa bàn.

8.2 Chính sách đối với người lao động :

- Với phương châm “HAMADECO chăm lo cho mỗi người – Mỗi người vì sự lớn mạnh của HAMADECO” do đó công ty luôn đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập và quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ CBCNV, người lao động; tạo dựng sức mạnh tập thể, đoàn kết, không ngừng phấn đấu vì sự phát triển Công ty.
- Chính sách đối với người lao động của Công ty được áp dụng theo chuẩn mực của Bộ luật lao động. Các nội dung được thể hiện trong thỏa ước lao động của Công ty đã thể hiện chính sách ưu đãi cho người lao động, trong đó các chế độ như: chế độ lương, tiền thưởng, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động... được quan tâm thực hiện

tốt.

- Chế độ làm việc: Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của Pháp luật về lao động, Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể .
- Chính sách lương, thưởng và phúc lợi : Công ty luôn có chính sách tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi nhằm khuyến khích người lao động. Năm 2014, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh gặp phải một số khó khăn, Công ty vẫn thực hiện duy trì thu nhập bình quân người lao động đạt 10,5 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách tuyển dụng: Hiện tại Công ty đang thực hiện áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động có trình độ, kinh nghiệm công tác về công tác lâu dài tại Công ty.

9 Chính sách cổ tức

Năm 2014 là năm đầu tiên công ty chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty TNHH sang công ty cổ phần. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cổ tức được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2014: là 1.241.280.000 đồng, tương đương 4% vốn điều lệ thực góp, Công ty đã hoàn tất thanh toán cổ tức 2014 cho các cổ đông trong quý 2 năm 2015 .

10 Tình hình hoạt động tài chính

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

- Năm tài chính 2013 bắt đầu từ ngày 01/01/2013 kết thúc vào ngày 01/01/2014: được thực hiện theo Điểm 2, Điều 10, Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.

- Năm tài chính 2014 bắt đầu từ ngày 02/01/2014 kết thúc ngày 31/12/2014.

Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Trích khấu hao Tài sản cố định

Khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính.

Mức khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	06 - 40
Máy móc thiết bị	06 - 15
Phương tiện vận tải	07 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 06

Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty thực hiện tốt. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán năm 2014, và báo cáo 06 tháng đầu năm 2015, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

Các khoản phải nộp theo luật định:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2014	31/12/2014	30/06/2015
Thuế giá trị gia tăng	74.658.502	1.442.664.095	359.775.087
Thuế thu nhập doanh nghiệp	35.067.260	568.624.208	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	417.460	88.393.271
Các khoản khác phải thu Nhà Nước	6.025.606	-	-
Cộng	115.751.368	2.011.705.763	448.168.358

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

Trích lập các Quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành. Mức trích lập quỹ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm. Số dư các quỹ tại ngày 31/12/2014 và 30/06/2015, thể hiện như sau.

STT	Các quỹ	01/01/2014	31/12/2014	30/06/2015
1.	Quỹ dự phòng tài chính	-	137.160.554	-
2.	Quỹ đầu tư phát triển	-	151.012.811	288.173.365
2.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(79.786.660)	(595.789.114)

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

Tổng dư nợ vay:

Để phục vụ cho hoạt động kinh doanh và đầu tư, Công ty đã thực hiện các khoản vay với các ngân hàng thương mại. Công ty thực hiện tốt việc hoàn trả gốc và lãi vay đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn. Năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015, công ty sử

dụng chủ yếu là vốn tự có, không sử dụng nguồn vốn vay tại các ngân hàng thương mại. Số dư các khoản vay của Hamadeco tại các thời điểm như sau :

Khoản mục	01/01/2014	31/12/2014	30/06/2015
I. Vay và nợ ngắn hạn	33.801.748.360	38.972.000.886	-
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>32.001.748.360</i>	<i>37.591.448.635</i>	-
- Ngân hàng TMCP Công thương VN- CNĐN	24.912.101.882	23.287.908.557	-
- Vay cá nhân	7.089.646.478	14.303.540.078	-
<i>Nợ dài hạn đến hạn trả</i>	<i>1.800.000.000</i>	<i>1.380.552.251</i>	-
- Ngân hàng TMCP Công thương VN-CNĐN		1.380.552.251	-
II. Vay và nợ dài hạn (**)	1.645.552.251	265.000.000	39.481.038.124
- Ngân hàng TMCP Công thương VN- CNĐN(*)	1.645.552.251	265.000.000	16.938.508.943
- Huy động vốn người lao động	-	-	22.542.529.181

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

(*) : Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Bắc Đà Nẵng theo Hợp đồng tín dụng số 300030234/2014/HĐTDHM/NHCT488-HHV ngày 05/07/2014, với hạn mức là 25.000.000.000 đồng.

(**) : Vay và nợ dài hạn tại Quyết toán 06 tháng đầu năm 2015 được lập theo Thông tư 200/2014 nên số đầu kỳ có sự thay đổi so với Quyết định số 15/2006 của Bộ Tài Chính. Công ty có giải thích cụ thể tại mục 13/trang 39.

↓ **Tình hình công nợ hiện nay:**

❖ **Các khoản phải thu**

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	01/01/2014	31/12/2014	30/06/2015
Các khoản phải thu ngắn hạn	35.661.126.330	46.937.235.008	53.584.728.731
Phải thu của khách hàng	30.761.065.882	46.310.514.604	45.497.607.963
Trả trước cho người bán	1.190.123.885	1.007.345.405	1.583.438.098
Dự phòng phải thu khó đòi	-	(2.533.135.743)	-
Các khoản phải thu khác	3.709.936.563	2.152.510.742	6.503.682.670

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

❖ **Các khoản phải trả**

Chỉ tiêu	01/01/2014	31/12/2014	30/06/2015
----------	------------	------------	------------

Nợ ngắn hạn	70.706.666.141	76.639.633.813	51.512.083.698
Vay và nợ ngắn hạn	33.801.748.360	38.972.000.886	-
Phải trả cho người bán	24.149.748.017	25.415.931.369	29.715.573.855
Người mua trả tiền trước	984.922.374	1.895.769.312	13.596.203.097
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	1.140.278.000	2.011.705.763	448.168.358
Phải trả người lao động	4.998.111.747	4.777.118.548	5.051.916.738
Chi phí phải trả	1.885.951.406	924.025.104	-
Các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác	3.745.906.237	2.722.869.491	3.296.010.764
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(79.786.660)	(595.789.114)
Nợ và vay dài hạn	11.430.921.470	14.092.553.270	53.894.296.477
Phải trả dài hạn khác	9.785.369.219	13.827.553.270	13.827.553.270
Vay và nợ dài hạn	1.645.552.251	265.000.000	39.481.038.124
Dự phòng phải trả dài hạn	-	-	585.705.083
Tổng cộng Nợ phải trả	82.137.587.611	90.732.187.083	105.406.380.175

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	DVT	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ / Nợ ngắn hạn	Lần	0,96	1
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,63	0,76
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,71	0,73
- Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	2,41	2,74
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	193,9	206,7
- Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho BQ	vòng	9,68	12,08
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	7,33	11,53
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản (ROA)	%	2,15	3,08
- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	1,11	1,49

- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	1,52	2,14
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	đồng	-	873

11 Tài sản

Tài sản cố định hữu hình:

Tình hình tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/12/2014 và 30/06/2015 :

Đơn vị : VND

Danh mục	Tại 31/12/2014			Tại 30/06/2015		
	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	% GTCL/NG	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	% GTCL/NG
Nhà cửa, VKT	28.278.304.928	17.381.299.261	61,47	28.278.304.928	16.860.446.721	59,62
Máy móc thiết bị	25.153.523.984	10.825.677.745	43,04	25.153.523.984	9.915.087.813	39,42
Phương tiện vận tải	48.581.125.154	11.050.887.515	22,75	51.909.763.457	12.868.776.812	24,79
Thiết bị, DCQL	1.094.530.493	290.831.857	26,57	1.094.530.493	195.240.713	17,84
Tổng cộng	103.107.484.559	39.548.696.378	38,36	106.436.122.862	39.839.552.059	37,43

(Nguồn: BCTC kiểm toán cho năm tài chính kiểm toán năm 2014 và BCTC 06 tháng đầu năm 2015 do công ty tự lập)

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang :

STT	Tên công trình	01/01/2014	31/12/2014	30/06/2015
1.	Khu tham quan, du lịch	377.340.276	377.340.276	377.340.276
2.	Đồ đất xây nhà tập thể CBCNV	365.010.327	365.010.327	365.010.327
3.	Mua tài sản cố định (phương tiện vận tải)		2.643.636.364	39.489.750
4.	Nhà Hàng nổi Lăng Cô	12.131.049		
5.	Trạm trung chuyển giai đoạn 4	1.098.735.641		
	TỔNG CỘNG	1.853.217.293	3.385.986.967	781.840.353

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC 6 tháng 2015

12 Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện Năm 2014	Năm 2015	
		Giá trị	Giá trị	% tăng giảm so với 2014
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	31.600	49.375	56,25

Trang 28/47

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện Năm 2014	Năm 2015	
		Giá trị	Giá trị	% tăng giảm so với 2014
Doanh thu thuần	Triệu đồng	255.985	262.165	2,41
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.194	5.500	5,89
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.814	4.290	12,48
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	%	1,49	1,64	-
Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	%	11,53	8,69	-
Cổ tức	%	7	7	-

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015)

(*) Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức hằng năm của Công ty được Hội đồng quản trị xây dựng cho từng năm và trình thông qua ĐHĐCĐ thường niên hằng năm, do vậy kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 Công ty chưa xây dựng.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản lượng và doanh thu tăng vừa phải so với năm 2014 do các nguyên nhân sau:

- Có sự thay đổi về cơ chế chính sách các công trình sửa chữa định kỳ dưới 5 tỷ đồng chỉ ưu tiên cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ do đó một số công trình trên các tuyến đường và hầm Hải Vân công ty không được tham gia thi công khoảng gần 30 tỷ đồng.
- Qua số liệu thống kê hàng năm lượng khách sử dụng dịch vụ trung chuyển qua hầm đường bộ Hải Vân giảm đều từ 1,3 đến 1,5 tỷ đồng mỗi năm.
- Hoạt động của Hợp doanh sản xuất NTND sẽ giảm về sản lượng do có thêm 01 nhà máy NTND ở Đà Nẵng.
- Công ty phải đầu tư một số phương tiện thiết bị dự kiến trên 21 tỷ đồng.

Tổng doanh thu ước tính đến 30/06/2015 đạt 152.971.668.755 đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 3.672.525.517 đồng nên kế hoạch doanh thu và lợi nhuận ban lãnh đạo Công ty đặt ra là hoàn toàn khả thi.

Một số các giải pháp Ban lãnh đạo đề ra để đạt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận, cụ thể như sau :

- Ổn định cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công ty để đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng, từng bước hoàn thiện Nội quy, Quy chế, Thỏa ước lao động và các văn bản khác theo quy định hoạt động Cty Cổ phần.
- Điều chỉnh các hoạt động công ty theo mô hình mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Cùng cố xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tổng giám đốc, bộ phận giúp việc, các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc được phân định trách nhiệm cụ thể rõ ràng cho người đứng đầu các tổ chức.
- Đưa ra các phương án và các biện pháp thực hiện tốt nhất để công ty phải đạt lợi nhuận tối

đa.

- Quản lý vận hành hầm đường bộ Hải Vân tuyệt đối an toàn, tiết kiệm, quản lý tốt các tuyến đường đã có, trong công tác này chú trọng đến hiệu quả quản lý không đạt mục tiêu lợi nhuận.
- Tham gia đấu thầu thêm các tuyến đường để đầu tư thiết bị phương tiện nhằm thực hiện cơ giới hóa việc quản lý duy tu các tuyến đường.
- Từng bước đầu tư, nâng cao năng lực quản lý con người để chuẩn bị năng lực để quản lý tốt hơn, hiệu quả hơn và đủ năng lực để quản lý thêm các tuyến đường trong tương lai.
- Hoạt động tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng đi vào chiều sâu có tác dụng nhằm động viên khuyến khích người lao động làm việc có năng suất – hiệu quả - chất lượng đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện Chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Kịp thời xử lý những sai phạm.
- Hoạt động của HAMADECO theo đúng pháp luật, Điều lệ, Nội quy Quy chế và Thỏa ước của HAMADECO.
- Giáo dục tính tự giác chấp hành: Luật Lao động, Luật GTĐB, Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Quy chế dân chủ ở HAMADECO.
- Công ty đang trong giai đoạn tăng vốn điều lệ từ 31.600.000.000 đồng lên 49.375.000.000 đồng thông qua phương thức phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 16:9, dự kiến thời gian thực hiện đợt phát hành từ ngày 20/10/2015 đến ngày 07/12/2015. Theo phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành, trong năm 2016, với số vốn vừa được huy động, tạo điều kiện cho ban lãnh đạo công ty đầu tư thêm phương tiện thiết bị như kế hoạch đề ra và, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

13 Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

14 Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 và những năm tiếp theo, chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh là tập trung lãnh đạo và quan tâm đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, khắc phục các tồn tại đã nêu, đưa ra các biện pháp tốt nhất quản lý điều hành trong cơ quan, cơ quan với các đơn vị trực thuộc, tăng cường công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát các chi phí, sử dụng có hiệu quả các thiết bị đã đầu tư. Mục tiêu đặt ra là lợi nhuận tối đa, quản lý vận hành hầm đường bộ Hải Vân tuyệt đối an toàn, tiết kiệm. Và lựa chọn đầu tư bổ sung các thiết bị phương tiện đáp ứng tốt nhất cho công tác quản lý duy tu hầm đường bộ Hải Vân và các tuyến đường.

15 Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

i.	Ông Nguyễn Đình Bách	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
ii	Bà Nguyễn Thị Khánh Diệp	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT điều hành
iii	Ông Trần Văn Thế	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT không điều hành
iv	Bà Hoàng Thị Hải Oanh	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT điều hành
v	Ông Võ Thụy Linh	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT không điều hành

Lý lịch cá nhân các thành viên Ban lãnh đạo

Ông Nguyễn Đình Bách – Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

1.	Họ và tên khai sinh	NGUYỄN ĐÌNH BÁCH
2.	CMND/Hộ chiếu	Số 200828693, ngày cấp 07/03/2006, nơi cấp Công an TP Đà Nẵng
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	30/03/1957
5.	Nơi sinh	Yên Hòa - Yên Mô - Ninh Bình
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Yên Hòa - Yên Mô - Ninh Bình
9.	Địa chỉ thường trú	Số K447/19 Nguyễn Lương Bằng - Tổ 35D - Phường Hòa Khánh Bắc - Quận Liên Chiểu - Thành phố Đà Nẵng - Việt Nam
10.	Địa chỉ tạm trú	Số K447/19 Nguyễn Lương Bằng - Tổ 35D - Phường Hòa Khánh Bắc - Quận Liên Chiểu - Thành phố Đà Nẵng - Việt Nam
11.	Trình độ văn hoá	10/10
12.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế xây dựng
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	- Từ năm 1974- 1977: Học Trường Trung học cơ khí 1 - Từ tháng 12/1977 – 1988: Nhân viên kỹ thuật Xí nghiệp Cơ điện Giao thông 5-1 - Từ tháng 11/1988 – 1995: Phó quản đốc, Quản

		<p>độc phân xưởng gia công cơ khí - Xí nghiệp Cơ khí giao thông 5 trực thuộc Liên hiệp quản lý đường bộ V - Cục ĐBVN</p> <p>- Từ tháng 6/1995- 2000: Phó giám đốc Công ty Cơ khí - xây dựng công trình 5 trực thuộc Khu QLDB V - Cục ĐBVN</p> <p>- Từ tháng 2/2000 – 2010: Giám đốc Công ty</p> <p>- Từ tháng 7/2010 – 2013: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân, đổi tên Công ty theo Quyết định số 3674/QĐ-BGTVT của Bộ GTVT ngày 08/12/2009 trực thuộc Tổng cục ĐBVN</p> <p>- Từ 04/2012 đến nay : Chủ tịch HĐQT BACH'CHAMBARD</p> <p>- Từ tháng 12/2013 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân, từ 27/12/2013 theo Quyết định số 06/QĐ-HĐQT-HAMADECO</p>
14.	Kỷ luật	Không
15.	Chức vụ công tác hiện nay tại công ty	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
16.	Chức vụ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT BACH'CHAMBARD
17.	Số cổ phần công ty cá nhân nắm giữ	23.418 cổ phần, tỷ lệ 0,74%
18.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện cho Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 - CTC	1.422.000 cổ phần, tỷ lệ 45%
19.	Số cổ phần của người có liên quan + Ông Nguyễn Đình Thông (em trai) + Bà Nguyễn Thị Khánh Diệp (con gái)	12.597 cổ phần, tỷ lệ 0,4% 1.196 cổ phần 11.401 cổ phần
21.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
23.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
24.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Bà Hoàng Thị Hải Oanh – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó tổng giám đốc

1.	Họ và tên khai sinh	HOÀNG THỊ HẢI OANH
2.	CMND/Hộ chiếu	201130104
3.	Giới tính	Nữ
4.	Ngày tháng năm sinh	10/5/1973
5.	Nơi sinh	Phủ Yên – Bắc Thái (Thái Nguyên)
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Đại Phong – Đại Lộc – Quảng Nam

9.	Địa chỉ thường trú	Số 243 Phạm Như Xương – P. Hòa Khánh Nam – Q. Liên Chiểu – TP Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	Không
11.	Trình độ văn hoá	12/12
12.	Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản lý công
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	<p>+ 10/1992-10/1994: Học Trung cấp xây dựng cầu đường và Đại học Kinh tế xây dựng tại Trường Trung học Giao thông vận tải II Đà Nẵng</p> <p>+ 02/1995 - 11/1998: Nhân viên phòng môi trường Công ty Tư vấn Thiết kế xây dựng Đà Nẵng</p> <p>+ 11/1998 - 6/2002: Nhân viên phòng Kế hoạch Công ty Sông Đà 19</p> <p>+ 6/2002- 3/2005: Nhân viên phòng Kế hoạch Công ty Sửa chữa công trình và cơ khí giao thông 5 nay là Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>+ 03/2005-12/2008: Phó phòng Kế hoạch Công ty Sửa chữa công trình và cơ khí giao thông 5 nay là Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>+ 01/2009-12/2013: Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư Phương tiện Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân nay là Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>+ 12/2013 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p>
14.	Khen thưởng	Bằng khen
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân
17.	Số cổ phần cá nhân nắm giữ	29.210 cổ phần
18.	Số cổ phần được ủy quyền đại diện	Không
19.	Tên của tổ chức ủy quyền đại diện	Không
20.	Số cổ phần của người có liên quan	Không
21.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
22.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
23.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
24.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Ông Võ Thụy Linh – Thành viên Hội đồng quản trị

1.	Họ và tên khai sinh	VÕ THỤY LINH
2.	CMND/Hộ chiếu	220790026
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	08/12/1971
5.	Nơi sinh	Phú Yên
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Phú Yên
9.	Địa chỉ thường trú	1/17 Nguyễn Huệ, P5, TP.Tuy Hòa, Phú Yên.
10.	Địa chỉ tạm trú	1/17 Nguyễn Huệ, P5, TP.Tuy Hòa, Phú Yên.
11.	Trình độ văn hoá	12/12
12.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện khí hóa
13.	Quá trình công tác	+ Từ 1990-1995: học tại trường ĐH Sư phạm kỹ thuật TP.HCM. + Từ 1995-1998: làm việc tại TP.HCM. + Từ 1999 đến nay: làm việc tại công ty Hải Thạch, + Từ năm 2014 – nay : giữ chức vụ Phó TGD Công ty CP tập đoàn Hải Thạch + Từ 07/2015 – nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.
14.	Khen thưởng	Không
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	Thành viên Hội đồng Quản trị;
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Phó TGD- Công ty CP Tập đoàn Hải Thạch
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	Không
19.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện	Không
20.	Tên của tổ chức uỷ quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan	Không
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Ông Trần Văn Thế – Thành viên Hội đồng quản trị

1.	Họ và tên khai sinh	TRẦN VĂN THẾ
2.	CMND/Hộ chiếu	036082000173
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	25/09/1982
5.	Nơi sinh	Nam Định
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Nam Định
9.	Địa chỉ thường trú	Số 7B-376/14/1, hẻm 376/14/1 đường Khương Đình, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
10.	Địa chỉ tạm trú	Số 7B-376/14/1, hẻm 376/14/1 đường Khương Đình, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
11.	Trình độ văn hoá	12/12
12.	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	+ Từ năm 2004-2009: Kế toán dự án - Công ty XD CT Giao thông 246-Cienco4. + Từ năm 2010-2013: Cán bộ tín dụng - Ngân hàng MHB Hà Nội. + Từ năm 2013-2014 : Kế toán trưởng - Công ty thủy điện Bắc Hà - Tổng công ty Licogi. + Từ năm 2015-Nay: PTGD phụ trách tài chính - Công ty CP Tập đoàn Hải Thạch. + Từ 07/2015 – nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.
14.	Khen thưởng	Không
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại công ty	Thành viên HĐQT
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Phó TGD- Công ty CP Tập đoàn Hải Thạch
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	Không
19.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện	Không
20.	Tên của tổ chức uỷ quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan	Không
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không

24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Bà Nguyễn Thị Khánh Điệp – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó tổng giám đốc

1.	Họ và tên khai sinh	NGUYỄN THỊ KHÁNH ĐIỆP
2.	CMND/Hộ chiếu	201455384, ngày cấp 20/12/2012, nơi cấp Công an TP Đà Nẵng
3.	Giới tính	Nữ
4.	Ngày tháng năm sinh	22/06/1983
5.	Nơi sinh	Phường Hòa Khánh Bắc – Quận Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Yên Hòa – Yên Mô – Ninh Bình
9.	Địa chỉ thường trú	Số 49, đường Tạ Mỹ Duật, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	Không có
11.	Trình độ văn hoá	12/12
12.	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	<ul style="list-style-type: none"> - Từ ngày 20/10/2006 đến ngày 06/11/2007: Công tác tại Phòng Thiết kế quy hoạch chi nhánh TP Hồ Chí Minh tại Công ty cổ phần XDCT hàng hải – TP Hồ Chí Minh - Từ ngày 15/11/2007 đến ngày 10/9/2009: Công tác tại Phòng Dự toán Công ty cổ phần tư vấn XDCT GT 5 – TP Đà Nẵng - Từ 12/10/2009 đến 06/4/2015: Công tác tại Phòng Kế hoạch – Vật tư – Phương tiện Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. - Từ 06/4/2015 đến nay : Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Vật tư – Phương tiện Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ HV. - Từ 12/2013 – nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. - Từ 06/07/2015 – nay: Phó tổng giám đốc Công ty.
14.	Khen thưởng	Không
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại công ty	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty kiêm Trưởng phòng KH-VT-PT

17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Không
18.	Số cổ phần công ty cá nhân nắm giữ	11.401 cổ phần, tỷ lệ 0,36%
19.	Số cổ phần được ủy quyền đại diện	Không
20.	Tên của tổ chức ủy quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan (Ông Nguyễn Đình Bách – cha ruột)	23.418 cổ phần, tỷ lệ 0,74%
22.	Tỷ lệ sở hữu CK ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

2. Ban Kiểm soát

i.	Ông Trịnh Tuấn Anh	Trưởng Ban kiểm soát
ii.	Bà Trần Thị Hồng Lam	Thành viên Ban kiểm soát
iii.	Ông Lê Thanh Thủy	Thành viên Ban kiểm soát

Sơ yếu lý lịch

Ông Trịnh Tuấn Anh – Trưởng Ban kiểm soát

1.	Họ và tên khai sinh	TRỊNH TUẤN ANH
2.	CMND/Hộ chiếu	201703177
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	04/11/1978
5.	Nơi sinh	TT Mạo Khê, H.Đông Triều, T.Quảng Ninh
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	TT Mạo Khê, H.Đông Triều, T.Quảng Ninh
9.	Địa chỉ thường trú	K194/32 Điện Biên Phủ, TP Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	P.Hòa Khánh Nam, Q.Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng
11.	Trình độ văn hoá	12/12
12.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	- Từ năm 1998-2002 học tại Học viện Tài chính Hà Nội - Từ năm 2003-2006 là nhân viên CN Cty QL&KT hầm ĐB Hải Vân tại Bình Định - Từ năm 2006-2010 là nhân viên P.Tài chính kế

		toán-Thống kê Cty QL&KT hầm ĐB Hải Vân - Từ năm 2010-2012 là nhân viên CN QLKT hầm Hải Vân, PT chung Kiểm soát viên Cty - Từ năm 2012-2015 là NV CN Hợp doanh BachChambard-Cty CP QL&KT hầm ĐB Hải Vân - Từ năm 2014-2015 là trưởng Ban kiểm soát Cty CP QL&KT hầm ĐB Hải Vân	
14.	Khen thưởng	Không	
15.	Kỷ luật	Không	
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	Trưởng ban Kiểm soát	
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Không có	
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	2.369 cổ phần	
19.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện	Không	
20.	Tên của tổ chức uỷ quyền đại diện	Không	
21.	Số cổ phần của người có liên quan	Không	
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không	
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không	
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không	
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không	

Bà Trần Thị Hồng Lam – Thành viên ban kiểm soát

1.	Họ và tên khai sinh	TRẦN THỊ HỒNG LAM	
2.	CMND/Hộ chiếu	183277085	
3.	Giới tính	Nữ	
4.	Ngày tháng năm sinh	11/06/1981	
5.	Nơi sinh	Kỳ Trinh – Kỳ Anh – Hà Tĩnh	
6.	Quốc tịch	Việt Nam	
7.	Dân tộc	Kinh	
8.	Nguyên quán	Kỳ Trinh – Kỳ Anh – Hà Tĩnh	
9.	Địa chỉ thường trú	Tổ 36C Hòa Khánh Bắc – Liên Chiểu – Đà Nẵng	
10.	Địa chỉ tạm trú	Không	
11.	Trình độ văn hoá	12/12	
12.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị kinh doanh	

13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	+ 9/1999- 11/2002: Học Trung cấp tại Trường Cao đẳng giao thông vận tải II Đà Nẵng + 1/2003- 3/2003: Nhân viên phòng Kế hoạch kỹ thuật công nghệ - Công ty SCCT và CKGT 5 (nay là Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân) + 4/2003 – 6/2005: Nhân viên phòng Kỹ thuật chất lượng – Công ty SCCT và CKGT 5 (nay là Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân) + 7/2005 – nay: Nhân viên phòng Tổ chức – Văn phòng Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. + Từ 12/2013 – nay : Thành viên BKS Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.
14.	Khen thưởng	Không
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	Thành viên Ban kiểm soát - Nhân viên phòng Tổ chức – Văn phòng Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Không
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	2.267 cổ phần
19.	Số cổ phần được ủy quyền đại diện	Không
20.	Tên của tổ chức ủy quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan (Ông Võ Văn Lượng – Chồng)	2.148 cổ phần
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Ông Lê Thanh Thủy – Thành viên ban kiểm soát

1.	Họ và tên khai sinh	Lê Thanh Thủy
2.	CMND/Hộ chiếu	201716163
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	07-10-1979
5.	Nơi sinh	Huyện Ngọc Lặc-Thành phố Thanh Hoá
6.	Quốc tịch	Việt Nam

7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Xã Yên Bằng-Huyện Ý Yên-Tỉnh Nam Định
9.	Địa chỉ thường trú	Tổ 103 Thủy Tú-Phường Hoà Hiệp Bắc-Quận Liên Chiểu-TP Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	Không
11.	Trình độ văn hoá	12/12
12.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cầu đường bộ
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	- Từ năm 1997-2003 học tại trường Cao đẳng giao thông vận tải II-Hoà Hiệp Bắc-Liên Chiểu – Đà Nẵng. - Từ 2003 đến nay Chuyên viên phòng KTGT – Công ty CP Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. - Từ 12/2013 – nay : Thành viên BKS Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.
14.	Khen thưởng	Không
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	- Kiểm soát viên. - Chuyên viên phòng Kỹ thuật giao thông
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Không
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	3.295 cổ phần
19.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện	Không
20.	Tên của tổ chức uỷ quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan (Ông Lê Thành Chung – em trai)	2.359 cổ phần
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

3. Ban Giám đốc

- | | | |
|------|--------------------------|-------------------|
| i. | Ông Nguyễn Đình Bách | Tổng giám đốc |
| ii. | Bà Hoàng Thị Hải Oanh | Phó tổng giám đốc |
| iii. | Ông Cao Bá Giang | Phó tổng giám đốc |
| iv. | Ông Lê Văn Sáu | Phó tổng giám đốc |
| v. | Bà Nguyễn Thị Khánh Điệp | Phó tổng giám đốc |

Kế toán trưởng

i. Ông Nguyễn Tuấn Sinh

Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch :**Ông Nguyễn Đình Bách – Tổng giám đốc : Đã được trình bày bên trên****Bà Hoàng Thị Hải Oanh – Phó Tổng giám đốc : Đã được trình bày bên trên****Bà Nguyễn Thị Khánh Diệp – Phó Tổng giám đốc : Đã được trình bày bên trên****Ông Lê Văn Sáu – Phó Tổng giám đốc**

1.	Họ và tên khai sinh	Lê Văn Sáu
2.	CMND/Hộ chiếu	Số 200831867 ngày cấp 30/03/2010, nơi cấp Công an TP Đà Nẵng
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	07-8-1956
5.	Nơi sinh	Vĩnh Thủy - Vĩnh Linh - Quảng Trị
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Vĩnh Thủy - Vĩnh Linh - Quảng Trị
9.	Địa chỉ thường trú	Tổ 36 Phường Hoà Khánh Bắc-Quận Liên Chiểu-TP Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	Không
11.	Trình độ văn hoá	10/10
12.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	<ul style="list-style-type: none"> - 1985 – 1990:Cán sự thi đua; điều độ - Xí nghiệp cơ khí giao thông 5 - 1991 - 1997 :Quản đốc phân xưởng cơ khí; Bí thư chi bộ, UV BCH Công đoàn Công ty cơ khí, xây dựng công trình 5 - 1998 – 1999:Trưởng phòng Kỹ thuật chất lượng, UV BCH Đảng ủy, Phó chủ tịch Công đoàn Công ty SC công trình và Cơ khí giao thông 5 - 2000- 30/6/2010:- Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân - 1/7/2010 đến 25/12/2013:- Thành viên HĐQT - Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân - Phó tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân

		- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân - 25/12/2013 đến nay: Phó tổng giám đốc công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.
14.	Khen thưởng	Không
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	Phó tổng giám đốc
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Không
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	4.755 cổ phần
19.	Số cổ phần được ủy quyền đại diện	Không
20.	Tên của tổ chức ủy quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan	2.120 cổ phần
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Ông Cao Bá Giang – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó tổng giám đốc

1.	Họ và tên khai sinh	CAO BÁ GIANG
2.	CMND/Hộ chiếu	Số 181906315, ngày cấp 07/04/2003, nơi cấp Công an Nghệ An
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	Ngày 12 tháng 10 năm 1972
5.	Nơi sinh	Xuân Giang - Nghi Xuân - Hà Tĩnh
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Bến Thủy - Thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An
9.	Địa chỉ thường trú	K447/46 Nguyễn Lương Bằng - phường Hòa Khánh Bắc - quận Liên Chiểu - thành phố Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	K447/46 Nguyễn Lương Bằng - phường Hòa Khánh Bắc - quận Liên Chiểu - thành phố Đà Nẵng
11.	Trình độ văn hoá	12/12

12.	Trình độ chuyên môn	Đại học
13	Quá trình công tác	<p>+ Từ 01/8/1991 đến đến 29/8/2003 : Công tác tại Công ty vận tải ô tô 6. Xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 35 KV</p> <p>+ Từ 30/8/2003 đến 15/11/2003 : Kỹ sư điện-nhân viên kỹ thuật tại XN QLKT hầm Hải Vân thuộc Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>+ Từ 16/11/2003 đến 18/6/2004 : Tổ trưởng tổ tư vấn giám sát áp đặt và chuyển giao công nghệ vận hành thiết bị hầm Hải Vân tại XN QLKT hầm Hải Vân</p> <p>+ Từ 19/6/2004 đến 13/9/2004 : Trợ lý Giám đốc XN, phụ trách về chuyển giao công nghệ vận hành hệ thống điện hầm Hải Vân và đóng điện vận hành đường dây và trạm biến áp 110KV hầm Hải Vân</p> <p>+ Từ 14/9/2004 đến 05/10/2009: Khu QLDB V bổ nhiệm Phó giám đốc XN QLKT hầm Hải Vân thuộc Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>+ Từ 06/10/2009-2010: Khu Quản lý đường bộ V bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>+ Ngày 27/12/2013 - nay: Phó tổng GD Hamadeco.</p> <p>+ Ngày 03/01/2014: Công ty cử kiêm nhiệm GD HAPACO</p>
14.	Khen thưởng	<p>- Thành ủy thành phố Đà Nẵng tặng Bằng khen Đảng viên đạt danh hiệu dù tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền 2008-2013.</p> <p>- Bộ trưởng Bộ GTVT tặng Bằng khen có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 02 năm liền 2010-2011.</p> <p>- Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Luật phòng cháy và chữa cháy trong 10 năm liền từ 2010-2011 và Bằng khen Thực hiện pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà Nước 10 năm liền từ 2010-2011</p>
15.	Kỷ luật	Không
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	- Phó tổng Giám đốc Công ty
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Giám đốc HAPACO.
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	41.855 cổ phần
19.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện	Không

20.	Tên của tổ chức ủy quyền đại diện	Không
21.	Số cổ phần của người có liên quan	Không
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không

Ông Nguyễn Tuấn Sinh – Kế toán trưởng

1.	Họ và tên khai sinh	NGUYỄN TUẤN SINH
2.	CMND/Hộ chiếu	201391550 cấp ngày 15/06/2000 tại CA Đà Nẵng
3.	Giới tính	Nam
4.	Ngày tháng năm sinh	07-10-1978
5.	Nơi sinh	Tp Đà Nẵng
6.	Quốc tịch	Việt Nam
7.	Dân tộc	Kinh
8.	Nguyên quán	Xã Yên Phong, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
9.	Địa chỉ thường trú	244 Nguyễn Tri Phương – TP Đà Nẵng
10.	Địa chỉ tạm trú	27 Kinh Dương Vương – TP Đà Nẵng
11.	Trình độ văn hoá	Đại học
12.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
13.	Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp từ năm 18 tuổi)	<ul style="list-style-type: none"> - Năm 1996-2000 : Học tại trường đại học kinh tế Đà Nẵng - 01/6/2001 - 31/07/2005:Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán – Công ty sửa chữa công trình và cơ khí giao thông 5 – Đà Nẵng - 01/08/2005 - 30/11/2005:Nghỉ tự túc - 01/12/2005 - 30/ 09/2006:Công tác tại Công ty quản lý các chợ - Đà Nẵng - 01/10/2006 - 2/2007:Nghỉ tự túc - 01/3/2007 - 2/2008:Công tác tại Phòng Tài chính kế toán thống kê – Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. - 03/2008 - 30/06/2010:Phó phòng - Phòng Tài chính kế toán thống kê – Công ty Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân. - 01/07/2010 - 16/11/2010:Phụ trách kế toán HAPACO – Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân - 17/11/2010 - 10/12/2010:Phó phòng - Phòng Tài

		<p>chính kế toán thống kê - Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>- 11/12/2010 - 29/12//2010: Trưởng phòng - Phòng Tài chính kế toán thống kê - Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>Phụ trách công tác Kế toán - Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>- 29/12/2010 – 31/12/2013: Kế toán trưởng - Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p> <p>- Từ 01/01/2014 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân</p>	
14.	Khen thưởng	Không	
15.	Kỷ luật	Không	
16.	Chức vụ công tác hiện nay tại HAMADECO	Kế toán trưởng	
17.	Chức vụ tại tổ chức khác	Không	
18.	Số cổ phần HAMADECO cá nhân nắm giữ	3.910 cổ phần	
19.	Số cổ phần được uỷ quyền đại diện	Không	
20.	Tên của tổ chức ủy quyền đại diện	Không	
21.	Số cổ phần của người có liên quan	Không	
22.	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác	Không	
23.	Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không	
24.	Các lợi ích liên quan đối với Công ty	Không	
25.	Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có)	Không	

4. Kế hoạch tăng cường quản trị

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của công ty nhằm đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, ra nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức bộ máy quản lý của công ty theo mô hình mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn, trao quyền hoạt động độc lập cho đơn vị trực thuộc để nâng cao chất lượng quản trị điều hành của Công ty có hiệu quả; phận định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng cụ thể, tính chủ động trong công việc cho từng cán bộ đứng đầu các đơn vị

trực thuộc.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty được sắp xếp một cách chặt chẽ, khoa học, từng vị trí công việc được bố trí phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực mang lại hiệu quả cao trong công việc

- Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Cải cách cơ chế tiền lương, thực hiện trả lương gắn với hiệu quả công việc

- Xây dựng, kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đúng pháp luật.

III. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. **Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, năm 2014; 06 tháng đầu năm 2015

